

Số: 591 /BC-UBND

A Lưới, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế xã hội năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Kính gửi: Ban pháp chế HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thực hiện Kế hoạch số 84/KH-HĐND ngày 12/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về thẩm tra báo cáo tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động quản lý, điều hành và thực hiện công tác trên lĩnh vực pháp chế năm 2020. Ủy ban nhân dân huyện A Lưới báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

Phần thứ I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Nông, lâm, ngư nghiệp

Năm 2020, sản xuất Nông, lâm, ngư nghiệp đã đạt được những kết quả nổi bật: Lúa nước vụ Hè thu 1.044.0 ha, năng suất đạt 56,0 tạ/ha (tăng 6,9 tạ/ha so với vụ HT 2019) chuyển đổi cây trồng trên diện tích lúa nước bị thiếu nước 29,4 ha sang trồng cây trồng khác. Chuối hàng hóa: Diện tích 238,7 ha, trong đó DT tập trung 45,3 ha (lồng ghép thực hiện theo tiêu chuẩn Vietgap 10 ha). Hoàn thành Đề án tái đàn lợn sau dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Nâng cấp lò giết mổ theo hướng mổ treo an toàn vệ sinh thực phẩm để kết nối đưa thịt bò vào hệ thống siêu thị BigC. Có được 02 trang trại được cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại. Triển khai thực hiện 60 vườn mẫu. Nghiệm thu 04 cơ sở sản xuất đề nghị hưởng chính sách theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh; đã giải ngân kinh phí 02 cơ sở. Xây dựng quy hoạch phát triển cây ăn quả tại huyện A Lưới. Ký kết hợp tác sản xuất nông nghiệp hữu cơ giữa Ủy ban nhân dân huyện A Lưới với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quế Lâm. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Hội đồng cấp tỉnh đánh giá sản phẩm thổ cẩm Dèng A Lưới đạt 4 sao (là 1 trong 2 huyện đang được HĐTĐKT tỉnh xét đề nghị Thủ tướng tặng Bằng khen về chương trình OCOP). Hội đồng cấp huyện đã đánh giá 02 sản phẩm: Chuối già lùn A Lưới đạt 4 sao và thịt bò vàng A Lưới đạt 3 sao.

2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và Nghề truyền thống: Chi tiết được đánh giá tại Chương trình trọng điểm: Phát triển Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống.

3. Thương mại - Dịch vụ - Khoa học công nghệ

Hàng hóa tiêu dùng cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng; Hoạt động quản lý kinh doanh ngày một hiệu quả; các siêu thị mini duy trì hoạt động tốt. Hoạt động Hội chợ, phiên chợ được tổ chức đúng thời điểm nhằm trưng bày, quảng bá, kết nối tiêu

thụ các sản phẩm nông đặc sản trên địa bàn huyện. Lần đầu tiên tổ chức “Chợ đêm A Lưới” với quy mô 36 gian hàng; Xây dựng phương án cho thuê lô, quầy Chợ Bớt đồ theo phương án trả tiền hàng năm.

Các hoạt động dịch vụ ngày mỗi được mở rộng, đa dạng về loại hình. Dịch vụ vận tải hành khách được mở rộng, dịch vụ taxi, cho thuê xe tải, ô tô tự lái phát triển; hệ thống phương tiện giao thông đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hoá ngày càng tăng, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Hệ thống bưu chính, viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc cho nhân dân trên địa bàn. Mạng di động đã được phủ sóng toàn huyện, dịch vụ bưu chính - viễn thông, internet phát triển nhanh.

Dự án “Xác lập, quản lý nhãn hiệu tập thể thịt Bò vàng A Lưới” đến nay, đang trình Hội đồng KH-CN tỉnh thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Đề xuất dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Du lịch A Lưới”. Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng hoa Lyly, hoa Cúc và hoa Đồng tiền tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế” đã được Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất thông qua. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học về đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn huyện A Lưới.

4. Quản lý quy hoạch đầu tư xây dựng

Đã hoàn thiện hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến đối với dự án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị A Lưới mở rộng; Quy hoạch bãi chôn lấp chất thải rắn; Quy hoạch nghĩa trang nhân dân tại xã Hồng Thượng. Cấp 85 giấy phép xây dựng nhà ở; cung cấp thông tin quy hoạch 05 công trình/dự án gắn với công tác kiểm tra, rà soát vi phạm trật tự xây dựng khu vực đô thị A Lưới mở rộng.

Thường xuyên theo dõi và đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân nguồn vốn đúng theo quy định, đồng thời cam kết giải ngân đối với các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia, qua đó tiến độ thi công và giải ngân nguồn vốn cơ bản đạt kế hoạch, tính đến ngày 10/11/2020, tổng số giải ngân thuộc kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện quản lý 51,3/66,3 tỷ đồng, đạt 77,3%, trong đó, Chương trình mục tiêu quốc gia đạt 45,5/58,4 tỷ đồng, đạt 77,9% kế hoạch, nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư đạt 20,4/20,7 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư đối với nguồn ngân sách tập trung, ngân sách huyện, Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc kế hoạch 2021.

5. Tài nguyên và Môi trường - Phát triển quỹ đất

Hoàn thành công tác tổng kiểm kê đất đai năm 2019 trên địa bàn huyện. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp giấy và giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tồn đọng hồ sơ. Đến nay, tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt 98,74%. Chỉ đạo UBND các xã, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xử lý dứt điểm các nội dung tại kết luận thanh tra 259/KL-TTr. Đã hoàn thành công tác đo đạc, tổ chức họp dân để triển khai công tác hỗ trợ 50% đất lâm nghiệp cho các hộ dân ảnh hưởng thu hồi đất dự án thủy điện A Lưới trên địa bàn các xã có liên quan.

Công tác kiểm tra, truy quét và xử lý vi phạm trong khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện ngày được tăng cường¹. Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tổ chức khởi công Dự án xử lý đất nhiễm chất độc dioxin tại sân bay A So.

Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, phát triển quỹ đất được quan tâm thực hiện: Đã tham mưu UBND huyện ban hành thông báo thu hồi đất và triển khai thực hiện các dự án trọng điểm năm 2020 như: Khu tái định cư Nhâm, sửa chữa hệ thống điện xã Lâm Đốt, Mở rộng các hạng mục thuộc dự án Thủy điện Sông Bồ, Điểm sinh hoạt cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao A Lưới, xây dựng phương án Di dời Nhà máy cán tôn để thực hiện dự án Trạm dừng chân ngã ba Bốt Đỏ.

Công tác đấu giá quyền sử dụng đất và quyền thuê đất các thửa đất thuộc khu đất Hợp tác xã Sơn Phước đang triển khai. Thực hiện cắm mốc ranh giới các thửa đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để điều chỉnh bản đồ phân lô khu đất vườn tràm và xây dựng phương án đấu giá.

6. Tài chính - Kế hoạch

Thu ngân sách trên địa bàn ước tính đến 31/12/2020: 90.000 triệu đồng, trong đó phân giao Huyện thu đạt 25.000 triệu đồng, đạt 103% kế hoạch. Tổng chi ngân sách huyện, xã: 505.855/445.489 triệu đồng, đạt 136,0% dự toán giao.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 963 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch, trong đó: Ngân sách trung ương: 58 tỷ đồng; ngân sách tỉnh: 32 tỷ đồng; huyện, xã: 25 tỷ đồng, tín dụng: 715 tỷ đồng; Khác (Dân cư, thủy điện, NGO): 133 tỷ đồng.

Hoạt động tín dụng hiệu quả, chất lượng tín dụng được nâng lên, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt. Tổng huy động tín dụng: 715 tỷ đồng, trong đó tiền gửi nhân dân: 402 tỷ đồng; tổng dư nợ: 667 tỷ đồng, trong đó duy trì nợ xấu ở mức thấp là 0,04%.

7. Kinh tế tập thể - Hộ kinh doanh

Hoạt động kinh tế tập thể có tiến bộ rõ rệt, công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được quan tâm thực hiện. Trong năm, đã thành lập mới 03 Hợp tác xã, 02 tổ hợp tác, nâng tổng số là 25 hợp tác xã và 7 tổ hợp tác. Tiến hành rà soát các hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả để thu hồi giấy phép.

Các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời như hỗ trợ thành lập mới đối với các hợp tác xã; Giới thiệu và hỗ trợ các hợp tác xã có sản phẩm tiêu biểu tham gia các Hội chợ thương mại trong và ngoài tỉnh; Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã.

Quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh cá thể được tăng cường, Tổ chức triển khai hoạt động hậu kiểm đối với các hộ kinh doanh và xây dựng phương án thúc đẩy hoạt động gắn với công tác thu hồi giấy phép trong trường hợp vi phạm và hoạt động không hiệu quả. Cấp mới 126 giấy phép kinh doanh hộ cá thể.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

¹Tổ chức 25 cuộc kiểm tra, truy quét các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Qua kiểm tra đã lập biên bản vi phạm 19 trường hợp khai thác cát, sỏi trái phép và đã tiến hành xử phạt 06 trường hợp với số tiền 67.000.000 đồng, lập biên bản đình chỉ khai thác 06 trường hợp và giao cho UBND xã Quảng Nhâm, Hồng Thủy xử lý vi phạm hành chính 08 trường hợp.

1. Giáo dục và Đào tạo

Duy trì phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xoá mù chữ mức độ 2. Tỷ lệ huy động đối với học sinh các cấp đạt 100% kế hoạch đề ra. Hoàn thành đề án sáp nhập trường mầm non, qua đó, đã sáp nhập trường Mầm non Hoa Đỗ Quyên với Trường Mầm non Hoa Ta Vai thành trường Mầm non Hoa Tai Vai.

Triển khai thực hiện bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học theo Quyết định số 165/QĐ-BCĐ ngày 29 tháng 8 năm 2020 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tiếp tục đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, quy hoạch, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục. Toàn huyện đang có 31 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 62%.

2. Văn hoá và Thông tin

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, tỷ lệ hộ gia đình đã công nhận văn hóa là 90%; làng, thôn, tổ dân phố, đạt 92%; cơ quan, đơn vị đạt 83%.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6. Công tác tuyên truyền, cổ động chào mừng các ngày Lễ kỷ niệm, các sự kiện chính trị quan trọng của quê hương, đất nước được quan tâm, đẩy mạnh. Đặc biệt là tuyên truyền Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tuyên truyền, vận động cán bộ và nhân dân thường tham gia hưởng ứng phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội thi đua yêu nước tỉnh lần thứ V và Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X ... Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Duy trì tốt việc tiếp sóng phục vụ nhu cầu nghe nhìn của nhân dân. Kịp thời đưa tin, phóng sự, truyền truyền về các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Đặc biệt là tuyên truyền các nội dung về công tác phòng, chống bệnh dịch Covid-19, phòng chống thiên tai. Phối hợp triển khai hỗ trợ đầu thu truyền hình mặt đất cho 2.285 hộ nghèo và cận nghèo tại 10 xã trên địa bàn huyện.

3. Y tế và chăm sóc sức khỏe

Phòng chống đại dịch COVID-19: Tích cực triển khai các hoạt động nhằm phòng, chống dịch bệnh ở người và triển khai có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 gắn với hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân². Thực hiện khai báo y tế cho tất cả những người vào địa bàn huyện; giám sát và quản lý những người ngoại tỉnh đến địa phương và đối tượng có nguy cơ dịch bệnh Covid - 19.

² Thành lập 02 khu cách ly tập trung, khu điều trị cách ly y tế tại Trung tâm Y tế huyện; Thiết lập 03 Tổ công tác liên ngành kiểm soát chặt chẽ người nhập cảnh về địa phương cũng như các đối tượng từ vùng dịch trở về địa phương, 02 chốt kiểm soát nhằm kiểm soát người và phương tiện từ Quảng Trị và các tỉnh phía Bắc vào địa bàn, 18 chốt kiểm soát Covid-19 trên tuyến biên giới do 04 Đồn Biên phòng quản lý và 01 chốt giáp ranh tỉnh Quảng Nam do Đồn Biên phòng Hương Nguyên quản lý

Ban hành Phương án chủ động phòng, chống dịch khi có trường hợp dương tính Covid-19 hoặc nghi ngờ mắc Covid-19 tại cộng đồng. Kịp thời cách ly tập trung và cách ly y tế tại huyện³. UBND huyện đã trích từ ngân sách huyện số tiền 958.182.000 đồng để hỗ trợ cho các khu cách ly, các chốt kiểm dịch.

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, giám sát dịch bệnh và tuyên truyền cách phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực. Mạng lưới y tế cơ sở cơ bản được hoàn chỉnh, có 15/18 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, các hoạt động triển khai công tác về phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi được thực hiện thường xuyên và đang ở mức 11,2%. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 25,67%, tăng 7,97% so với cùng kỳ 2019. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,53%.

4. Công tác lao động, an sinh xã hội

Tổng số lao động trong độ tuổi 31.255 người, số lao động có khả năng lao động đang tham gia làm việc là 24.255 người, số lao động được đào tạo có tay nghề tính đến nay là 9.255 người chiếm 38,14% lao động, vượt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Số lao động được đào tạo nghề là: 267 lao động/11 lớp, đạt 100% kế hoạch. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ xuất khẩu lao động cho các xã, thị trấn, trong năm, đã xuất khẩu 12 lao động, nâng tổng số lao động nước ngoài qua quản lý là 52 lao động⁴.

Tổ chức thăm hỏi kịp thời và thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng có công với cách mạng, gia đình chính sách⁵,

Hoàn thành việc chi trả cho 22.275 đối tượng bị ảnh hưởng Covid – 19: trong đó người có công: 2.992 đối tượng; hộ nghèo, cận nghèo: 16.675 đối tượng; bảo trợ xã hội: 1.180 đối tượng, hộ kinh doanh, người lao động mất việc làm: 1.428 người, với tổng kinh phí: 20,192 tỷ đồng. Các chế độ, chính sách cho người có công, bảo trợ xã hội được giải quyết đầy đủ và kịp thời⁶.

Tính đến nay, số người tham gia bảo hiểm xã hội là 5.086 người (đạt 102,22% kế hoạch), số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 2.610 người (đạt 100% kế hoạch), số người tham gia bảo hiểm y tế là 49.435 người (đạt 100,47% kế hoạch). Tổng số tiền thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tự nguyện bắt buộc và tự nguyện là: 53.601 triệu đồng, đạt 80,44%. Ước số thu đến 31/12/2020 đạt 66,6 tỷ đạt 100 % kế hoạch giao.

5. Công tác dân tộc và chính sách dân tộc

Thực hiện tốt các chính sách người có uy tín. Hoàn thành công tác rà soát phân định các xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển

³Cách ly tập trung 61 công dân trở về từ các vùng dịch; 166 công dân A Lưới cách ly tại các trung tâm của tỉnh. Cách ly y tế đối với 09 công dân, trong đó có 02 công dân nước bạn Lào.

⁴Nhật Bản: 05 người, Đài Loan: 05 người, Qatar: 02 người

⁵Tặng quà của Chủ tịch nước, lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo UBND huyện và quà UBND các xã, thị trấn các tổ chức cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán, Kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7) với: 18.273 suất quà với tổng kinh phí: 5,55 tỷ đồng.

⁶Toàn huyện có: 1.935 người được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng tổng số tiền chi trả: 8,842 tỷ đồng. Trong năm 2020 đã tiếp nhận và hoàn thành giải quyết cho: 412 đối tượng hưởng, thời hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; chuyển mức; hỗ trợ kinh phí mai táng; đột xuất, BHYT, các chi phí hỗ trợ đảm bảo xã hội với tổng kinh phí chi trả: 3,266 tỷ đồng

giai đoạn 2021-2025; công tác tổng hợp đăng ký danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

Phê duyệt danh sách hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất năm 2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg tổng số vốn 3.267 triệu đồng/103 hộ, gồm các xã: A Ngo, Quảng Nhâm, Hồng Kim, Lâm Đót, tỷ lệ giải ngân đạt 70%.

Tổ chức tuyên truyền các nội dung thuộc Đề án ngăn chặn đẩy lùi nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số với 350 lượt người tham gia; cấp phát tờ rơi, đặt pa nô 4 điểm tại các trường THCS nhằm tuyên truyền rộng rãi để học sinh cũng như người dân hiểu biết về pháp luật hôn nhân và gia đình. Có 20 trường hợp tảo hôn, 01 trường hợp hôn nhân cận huyết thống.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Quốc phòng - An ninh

Tình hình chính trị và trật tự an được giữ vững ổn định. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu các ngày lễ, tết; phòng chống bạo lực các ngày cao điểm. Bảo đảm an toàn tình hình, địa bàn ổn định.

Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đảm bảo an toàn, không xảy ra điểm nóng về an ninh chính trị. Công tác xây dựng, củng cố, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được chú trọng. Triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị quan trọng, các đoàn lãnh đạo trong và ngoài nước đến thăm và làm việc trên địa bàn... đồng thời, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời có hiệu quả các vấn đề nổi lên, không để phát sinh điểm nóng về ANTT.

Thực hiện Đề án điều động Công an chính quy về đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở trong tình hình mới. Đến nay, đã điều động, bố trí 85 đồng chí Công an chính quy về đảm nhận các chức danh Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an xã và Công an viên đối với 17 xã (*mỗi xã đủ 05 đồng chí Công an chính quy*)

Triển khai Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” ở cấp huyện và cấp xã. Hoàn thành điều chỉnh Kế hoạch B.

Công tác phòng ngừa tội phạm có hiệu quả tốt hơn, góp phần hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm (so với cùng kỳ năm 2019, tội phạm về trật tự xã hội giảm 40%); Chỉ đạo lực lượng chức năng xác lập, triệt phá nhiều chuyên án lớn⁷. Quản lý chặt chẽ người và phương tiện ra vào địa bàn qua các chốt kiểm soát liên ngành, phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19.

An toàn giao thông: Xảy ra 09 vụ, chết 05 người, bị thương 12 người. So với cùng kỳ năm 2019: giảm 01 vụ, chết giảm 05 người, bị thương tăng 06 người.

2. Công tác nội vụ

⁷Chuyên án trộm cắp tài sản “129T” bắt giữ 01 đối tượng gây ra liên tiếp 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn; Chuyên án ma túy “920M” bắt giữ 01 đối tượng, thu giữ 40 viên ma túy tổng hợp.

Sắp xếp tổ chức, bộ máy theo đề án vị trí việc làm và sửa đổi chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị và phân bổ chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2020. Công tác tổ chức chính quyền được thực hiện thường xuyên và kịp thời, đáp ứng chức năng nhiệm vụ của bộ máy⁸. Tuyển dụng 17 viên chức ngành giáo dục năm 2020; tổ chức Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2020.

Phối hợp với Sở Nội vụ và Đội thi công Dự án 513, ký pháp lý hồ sơ, bản đồ ĐGHC trên địa bàn huyện và bàn giao, tiếp nhận hiện trạng sử dụng đất đai, tài sản gắn liền với đất và nhân khẩu, hộ khẩu tại khu vực giữa xã Hồng Thủy, huyện A Lưới và xã A Bung, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Triển khai thực hiện việc sắp xếp và giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến huyện giai đoạn 2015 - 2020; tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030. Kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2020 tại 13 cơ quan.

3. Công tác đối ngoại, tôn giáo

Thường xuyên giữ mối liên hệ đối với các huyện giáp ranh nước CHDCND Lào, các huyện giáp ranh thuộc tỉnh Quảng Nam. Tổ chức giao ban với các huyện giáp ranh. Tạo điều kiện thuận lợi cho Đội Mía hoàn thành hoạt động tìm kiếm tại huyện A Lưới.

Hoạt động tôn giáo diễn ra thuận tụy, chưa có dấu hiệu móc nối, cài cắm và truyền giáo trái phép.

4. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của cử tri

4.1. Công tác thanh tra

Trong năm 2020, UBND huyện tổ chức 06 cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về quản lý điều hành ngân sách; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Hiện nay đã ban hành Kết luận thanh tra 05 cuộc, 01 cuộc đang hoàn thiện hành thanh tra. Qua công tác thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính của đơn vị; việc xuất toán không đúng quy định đối với chế độ tiền lương của Chủ tịch các Hội đặc thù (Hội Khuyến học, Hội người mù, Hội chất độc da cam...); yêu cầu thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền 127.842.422 đồng, cụ thể như sau:

⁸Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 41 công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; phê chuẩn kết quả bầu cử 11 Chủ tịch, 13 Phó Chủ tịch, miễn nhiệm 04 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch UBND cấp xã; điều động, chuyển chuyển, biệt phái và tiếp nhận 189 cán bộ, công chức, viên chức

- Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại Trường Tiểu học Sơn Thủy, qua thanh tra đã chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính của đơn vị.

- Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại Trường Trung học cơ sở Lê Lợi, qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính và yêu cầu thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 41.378.054 đồng. Hiện nay đã thu nộp ngân sách theo kết luận thanh tra.

- Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại Trường Mầm non Hồng Vân, qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính và yêu cầu thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 15.375.542 đồng.

- Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại UBND xã Hồng Thượng, qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính và yêu cầu thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 58.999.826 đồng.

- Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng tại UBND xã Hồng Kim, qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh một số sai phạm trong công tác quản lý tài chính và yêu cầu thu hồi, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 12.089.000 đồng.

- Cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng tại Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện, hiện nay đoàn thanh tra đang tiến hành thanh tra.

- Việc thanh tra các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng đã được tiến hành thông qua các cuộc thanh tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt. Qua thanh tra, chưa phát hiện dấu hiệu tham nhũng tại đơn vị được thanh tra.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn đôn đốc các đơn vị được thanh tra, thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra theo Thông tư số 01/TT-TTCTP ngày 12 tháng 3 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. Trong năm 2020, các đơn vị được thanh tra đã thu nộp ngân sách số tiền 221.393.422 đồng.

4.2. Công tác tiếp công dân

Đã tổ chức 09 cuộc tiếp công dân tại UBND các xã: Hồng Vân, Hồng Thượng, Hồng Hạ, Lâm Đốt, Hồng Kim, A Roàng, Trung Sơn, Hồng Thái và Thị trấn A Lưới với 40 lượt công dân tham gia với 40 ý kiến phản ánh kiến nghị liên quan đến các nội dung: Việc xây dựng chôt, chặn bảo vệ rừng, đề nghị cấp lại Huân chương kháng chiến do đã bị hư hỏng, xác định lại diện tích đất cho hộ gia đình và đền bù sau khi bị thu hồi của dự án san lấp mặt bằng Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp A Co để tiếp tục sản xuất, sớm có phương án trả lại đất sản xuất lúa nước tại khu tái định canh thủy điện A Lưới, giải quyết tranh chấp đất đai đối với diện tích hộ gia đình đã được cấp đổi theo phương án hỗ trợ đất lâm nghiệp do ảnh hưởng dự án thủy điện A Lưới, đề nghị các Công ty Thủy điện sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn bị hư hỏng nặng do xe thi công công trình vận chuyển quá tải; đề nghị chi trả chế độ theo Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ không chuyên trách khi có quyết định thôi việc do sáp nhập xã; việc hưởng chế độ chính

sách, giải quyết đo đạc và phân chia đất rừng 661, công nhận dân tộc Pa Cô, việc xét đối tượng nhận hỗ trợ chưa được công bằng... Các ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề xuất nguyện vọng của công dân đã được lãnh đạo UBND huyện trả lời và giải thích cụ thể cho công dân ngay tại buổi tiếp. Một số ý kiến, kiến nghị đã được lãnh đạo UBND huyện tiếp thu, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai, thực hiện để giải quyết cho công dân.

Ngoài ra, UBND huyện tham gia 02 cuộc tiếp công dân cùng Lãnh đạo UBND tỉnh tại UBND xã Quảng Nhâm với 05 ý kiến tham gia liên quan đến việc đề nghị nhận 100% tiền đền bù do thu hồi đất thực hiện dự án Thủy điện A Lưới, chế độ chính sách, giải quyết thông tin sai lệch hồ sơ.

Tại trụ sở tiếp công dân huyện, đã tiếp 26 lượt công dân tham gia phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc thay đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Thủy điện chặt cây nhưng không thông báo và đền bù cho người dân; hỗ trợ đền bù do thu hồi đất thực hiện dự án Thủy điện A Lưới; đền bù cho người dân đã hiến đất để mở đường phát triển sản xuất; hỗ trợ đền bù thiệt hại ngoài mốc để xây dựng đường liên thôn A Tin; giải quyết tranh chấp đất đai; đề nghị khôi thông lại đường mương đã bị lấp... Các ý kiến của công dân đã được Chủ tịch UBND huyện và các đơn vị liên quan giải quyết theo thẩm quyền.

4.3. Công tác tiếp nhận và giải quyết khiếu nại tố cáo

Trong năm 2020, các cơ quan, ban ngành trực thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn đã tiếp nhận: 121 đơn, bao gồm: 67 đơn kiến nghị, phản ánh; 54 đơn tranh chấp đất đai, trong đó:

- Các cơ quan, ban ngành trực thuộc UBND huyện đã tiếp nhận 35 đơn, trong đó: 34 đơn kiến nghị, phản ánh và 01 đơn tranh chấp.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và các ngành chức năng: 34 đơn kiến nghị, phản ánh. Đã giải quyết 22 đơn kiến nghị phản ánh, còn lại 12 đơn, UBND huyện giao các đơn vị liên quan tiến hành giải quyết theo chức năng nhiệm vụ.

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện: 01 đơn tranh chấp, đã hướng dẫn công dân gửi đơn đúng cơ quan liên quan để giải quyết theo thẩm quyền.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 86 đơn, bao gồm: 33 đơn kiến nghị phản ánh, 53 đơn tranh chấp đất đai. Hiện nay đã giải quyết 71 đơn, gồm 41 đơn tranh chấp và 30 đơn kiến nghị, phản ánh; đang giải quyết 15 đơn, gồm 12 đơn tranh chấp và 03 đơn kiến nghị.

4.4 Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện A Lưới xây dựng và ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND

ngày 09/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình công tác năm 2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

5. Công tác Tư pháp

Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ liên quan công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện A Lưới năm 2020. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thường xuyên được thực hiện

Đã hoàn thành việc cho nhập Quốc tịch Việt Nam của Chủ tịch nước đối với các công dân Lào di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới Việt Nam – Lào trên địa bàn huyện. Đồng thời, hướng dẫn công chức các xã thực hiện việc đăng ký và quản lý hộ tịch cho các trường hợp trên.

Phối hợp với Công an tỉnh, các ngành liên quan giải quyết cơ bản các trường hợp sai lệch thông tin về hộ tịch liên quan đến chế độ chính sách trên địa bàn huyện.

B. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như sau:

I. Các chỉ tiêu không đạt và các nguyên nhân

1. Tổng sản lượng lương thực có hạt: Vụ Đông Xuân diện tích lúa nước mất trắng 119,8 ha, vụ Hè Thu chuyển đổi 29,4 ha và diện tích ngô giảm nên sản lượng giảm.

2. Tổng đàn gia súc: Do tình hình dịch bệnh nên đàn lợn giảm mạnh.

3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: Về kiến thức cũng như ý thức phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em của một số hộ gia đình chưa cao, chưa quan tâm chú trọng đến việc chăm sóc bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em.

4. Tăng tiêu chí xã nông thôn mới: Việc sáp nhập các xã làm giảm tiêu chí bình quân và việc định hướng các xã nằm trong lộ trình (xã Nhâm) có 02 tiêu chí thu nhập và hộ nghèo không đạt.

II. Các mặt còn hạn chế

1. Lĩnh vực kinh tế

Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng thấp so với kế hoạch đề ra, việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp còn chậm. Tình trạng khai thác rừng trái pháp luật, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra. Một số xã, đơn vị vẫn còn thiếu chấp hành công tác thu hồi ngân sách sau thanh tra, kiểm tra, quyết toán. Tình hình quản lý vốn đầu tư của một số xã chưa đảm bảo, tiến độ giải ngân các công trình đầu tư xây dựng chậm.

Tình hình khai thác khoáng sản trái phép diễn biến phức tạp; Tình hình tranh chấp đất đai vẫn còn xảy ra, cán bộ ở cấp cơ sở chưa thực hiện giải quyết được triệt để nên gây nhiều áp lực lên cơ quan chuyên môn về thời gian, nhân lực.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Một số di tích lịch sử cách mạng xuống cấp, chưa được đầu tư, tu bổ kịp thời. Công tác thông tin xúc tiến du lịch tuy đã có nhiều cố gắng, nhưng các chương trình quảng bá giới thiệu chưa được thực hiện thường xuyên, nội dung quảng bá chưa có sức thu hút lớn... Hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu.

Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên tăng 7,97% so với cùng kỳ 2019; 20 trường hợp tảo hôn, tăng 02 trường hợp số với năm 2019; 01 trường hợp hôn nhân cận huyết thống.

Tỷ lệ hộ nghèo có giảm hàng năm, nhưng thoát nghèo chưa bền vững, có nguy cơ tái nghèo trở lại hoặc rơi vào cận nghèo, đẩy tỷ lệ cận nghèo tăng lên.

Chương trình đào tạo nghề tuy có chuyển biến nhưng giải quyết việc làm cho lao động hộ nghèo trên địa bàn chưa thu hút được nhiều; nguồn kinh phí đào tạo nghề còn hạn chế. Chính quyền địa phương cấp xã chưa quan tâm đúng mức đến công tác vận động lao động tham gia xuất khẩu lao động.

3. Nội chính

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức tại một số đơn vị, địa phương có chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số nơi thực hiện chưa nghiêm.

Tình hình tai nạn giao thông vẫn còn xảy ra, nguyên nhân chủ yếu là ý thức của người tham gia giao thông.

Công tác thu thập dữ liệu thông tin về dân cư phục vụ triển khai dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn nhiều bất cập, việc phối hợp triển khai điều chỉnh sai lệch thông tin về dân cư giữa các ban ngành, các đơn vị liên quan chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả.

Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được giao từ đầu năm, theo lĩnh vực phụ trách.

Phần thứ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. Mục tiêu tổng quát

Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, cải thiện điều kiện sản xuất, sinh hoạt và không ngừng nâng cao đời sống của cư dân nông thôn, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Phát huy lợi thế nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có gắn với kêu gọi, thu hút đầu tư và phát triển du lịch, bảo vệ môi trường sinh thái. Đảm bảo an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Thu nhập bình quân đầu người: 30 triệu đồng/người/năm.
- (2) Tổng đầu tư toàn xã hội: 850 tỷ đồng.
- (3) Thu ngân sách huyện: 22,825 tỷ đồng.
- (4) Tổng diện tích gieo trồng: 5.800 ha. Sản lượng lương thực có hạt 17.500 tấn. Tổng đàn gia súc 23.000 con, tổng đàn gia cầm 166.000 con.
- (5) Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 3%.
- (6) Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 4 xã (Không tăng so với 2020).

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 40%. Tạo việc làm mới 400 lao động. Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ 50 lao động trở lên.

(8) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: <1,54%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 11,2%.

(9) Số xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế 16/18 xã. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế >98%, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội > 17% so với người trong độ tuổi lao động có khả năng lao động, bảo hiểm thất nghiệp >10%.

(10) Số cơ quan, đơn vị, thôn, tổ dân phố và gia đình đạt chuẩn văn hóa từ 90% trở lên.

(11) Tỷ lệ che phủ rừng: trên 75%.

(12) Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh trên 98%, trong đó: nước sạch 70%.

(13) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn trên 90%; chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Phát triển kinh tế

1.1. Phát huy phát triển nông, lâm, ngư nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

Tập trung chỉ đạo việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất: thực hiện sản xuất chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, cây trồng theo tiêu chuẩn Vietgap, sản xuất hữu cơ; có giải pháp đồng bộ, quyết liệt, phấn đấu hoàn thành tốt vụ Hè thu; phát triển dịch vụ và ngành nghề nông thôn; chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp gắn với nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích. Thúc đẩy phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, tập trung phát triển cây trồng vật nuôi chủ lực gắn với sản phẩm OCOP của địa phương, quan tâm ứng dụng công nghệ cao, quan tâm phát triển kinh tế trang trại, gia trại.

Huy động lực lượng tại chỗ khắc phục 36 công trình thủy lợi hư hỏng nhẹ; tập trung khắc phục 22 công trình thủy lợi hư hỏng nặng, 132 ha ruộng bị bồi lấp nặng để kịp thời phục vụ sản xuất nông nghiệp, những diện tích bị bồi lấp nặng, không khắc phục kịp thì chuyển đổi trồng màu; 11 công trình nước sinh hoạt để cấp nước sinh hoạt kịp thời cho người dân.

Tiếp tục kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2018 – 2025; Nhân rộng các mô hình hoa thương phẩm, rau sạch. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án “Phát triển đàn bò giai đoạn 2016 - 2025”. Phát huy lợi thế nhãn hiệu tập thể đối với bò vàng A Lưới, vải Dèng, gạo Ra dư, nếp than; Khoanh vùng và thúc đẩy thực hiện vùng chăn nuôi trọng điểm gắn với gia trại, trang trại. Dành quỹ đất tập trung để thu hút doanh nghiệp đầu tư, phát triển cây trồng tập trung như chuối, cây ăn quả ở quỹ đất trồng cây cà phê để lại. Duy trì diện tích nuôi trồng thủy sản 242 ha, hình thành các mô hình thủy sản theo hình thức thâm canh, sản lượng 820 tấn, phát triển nuôi cá lồng khu vực lòng hồ thủy điện, phát triển nông nghiệp kết hợp du lịch để du khách tham quan. Xây dựng phương án sản xuất 15 ha đất cho người dân tại khu tái định cư thủy điện A Lưới.

Tập trung phát triển rừng kinh tế, trồng cây dược liệu dưới tán rừng gắn với công tác bảo vệ rừng; Tăng cường các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn theo Chỉ thị 65/2015/CT- UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh; Tập trung phát triển trồng rừng gỗ lớn để phục vụ nguyên liệu cho mộc dân dụng, nâng cao giá trị gia tăng rừng trồng. Tăng cường quản lý bảo vệ rừng không để xảy ra tình trạng khai thác trái phép lâm sản; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo độ che phủ đạt trên 75%.

Về xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình MTQG nông thôn mới đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới; ưu tiên tập trung các tiêu chí về sản xuất tăng thu nhập của người dân để thoát nghèo bền vững. Phát huy hiệu quả “Ngày nông thôn mới” gắn với thực hiện Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, nói không với túi nilon và sản phẩm nhựa sử dụng một lần. Triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã Hương Phong đạt xã Nông thôn mới nâng cao; xây dựng 10 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu; Xây dựng 200 vườn mẫu đạt chuẩn. Phấn đấu mỗi xã tăng 01 tiêu chí nông thôn mới.

1.2. Huy động nguồn lực phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp

Hỗ trợ để xây dựng và hoàn thành đưa vào sử dụng Nhà máy Thủy điện Sông Bò, hỗ trợ duy trì hoạt động các nhà máy thủy điện trên địa bàn. Mở rộng mạng lưới cấp nước, cấp điện sinh hoạt, quản lý việc khai thác hợp lý các mỏ đá, cát, cao lanh đã được cấp phép. Mở rộng mạng lưới sản xuất gạch không nung và đảm bảo vật liệu xây dựng khác trên địa bàn phục vụ nhu cầu xây dựng.

Tiếp tục đầu tư hạ tầng cụm Công nghiệp - TTCN A Co gắn với kêu gọi, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp. Hoàn thành hệ thống đường nội bộ giai đoạn 1 và thúc đẩy hoàn thành nhà máy chế biến gỗ rừng trồng. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án khôi phục và phát triển nghề truyền thống huyện A Lưới giai đoạn 2020 - 2025. củng cố, phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, nghề truyền thống; hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận 03 làng nghề dệt Dèng truyền thống gồm thị trấn A Lưới, A Ngo và A Roàng. Hoàn thành dự án “Xác lập, quản lý nhãn hiệu tập thể thịt Bò vàng A Lưới”; Triển khai đề tài khoa học cải tiến hoa văn trên chất liệu vải Dèng; dự án tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Du lịch A Lưới”; dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng hoa Lyly, hoa Cúc và hoa Đồng tiền tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế”.

1.3. Phát triển thương mại gắn với du lịch, dịch vụ

Hoàn thành và khai thác có hiệu quả chợ A Lưới, chợ Bớt Đỏ, thúc đẩy nâng cao hiệu quả việc kinh doanh nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn. Phấn đấu kêu gọi đầu tư loại hình khách sạn theo tiêu chuẩn 3 sao tại địa bàn thị trấn. Nâng cấp hạng mục hạ tầng thiết yếu tại các điểm du lịch sinh thái như Parle, các điểm di tích lịch sử cách mạng, khuyến khích nhân dân địa phương làm du lịch homestay, farmstay. Xây dựng Đề án “Phát triển du lịch huyện A Lưới giai đoạn 2021 - 2025”. Xây dựng kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện một số hạng mục hỗ trợ du lịch cộng đồng A

Lưới theo chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Hình thành sản phẩm du lịch gắn liền nông nghiệp và văn hóa bản địa để hình thành sản phẩm OCOP, phát triển kết nối các sản phẩm OCOP vào các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP nhằm phát triển thương hiệu và đẩy mạnh chuỗi giá trị sản phẩm phục vụ thương mại hóa.

1.4. Công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách, kinh tế tập thể

Chỉnh trang hệ thống giao thông, vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh, phát triển hạ tầng đô thị A Lưới mở rộng. Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị A Lưới mở rộng; điều chỉnh khu xử lý chất thải rắn và nghĩa trang nhân dân tại xã Hồng Thượng. Làm tốt công tác thu gom rác thải rắn bảo vệ môi trường, quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng đô thị.

Quản lý và thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách huyện quản lý. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng gắn với thanh, quyết toán dự án đầu tư hoàn thành. Tăng cường thanh tra, kiểm tra dự án đầu tư, giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản gắn với việc thực hiện nghiêm các nội dung kết luận sau thanh tra, kiểm toán.

Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, kiểm soát chặt chẽ thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công, đất đai công sản.

Tuyên truyền, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách ưu đãi của nhà nước, tạo vốn sản xuất để phát triển, đồng thời có cơ chế tạo mạng lưới cơ sở để nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể và có hướng hỗ trợ kịp thời. Ưu tiên việc thành lập các HTX nông nghiệp, dịch vụ du lịch gắn với bao tiêu sản phẩm nông nghiệp, phát triển du lịch.

1.5. Quản lý tài nguyên môi trường

Triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; Tổ chức rà soát, đăng ký danh mục công trình dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, lập phương án kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Xây dựng và triển khai Đề án thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện; Phối hợp tốt với người dân, doanh nghiệp khai thác hiệu quả nguồn đất hiện có trong quá trình sử dụng, theo hướng người dân, doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất.

Tập trung giải quyết các vướng mắc liên quan việc di dời tái định cư, định canh của Dự án Thủy điện A Lưới, thực hiện chính sách hỗ trợ thu hồi đất do xây dựng công trình thủy điện A Lưới; các vấn đề còn tồn đọng đối với đất đai liên quan đến Nông trường cà phê A Lưới; Làng Thanh niên lập nghiệp.

2. Văn hóa xã hội

2.1. Văn hóa – thông tin

Xây dựng Đề án Bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số huyện A Lưới 2021 - 2025. Phục dựng không gian làng văn hóa các dân tộc huyện A Lưới tại các địa phương. Triển khai xây dựng khu làng văn hóa các dân tộc huyện A Lưới. Thúc đẩy việc thực hiện xây dựng tượng Đài chiến thắng A Biah. Khảo sát đo đạc, cắm mốc khoanh vùng bảo vệ di tích. Phục dựng, tôn tạo các điểm di tích lịch sử (như địa đạo A Đon, Động Tiên Công, A Bia...). Tổ chức các hoạt động Lễ hội dân tộc đặc sắc, tạo sản phẩm du lịch đặc trưng cho A Lưới.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến đến người dân trong việc đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, với chỉ tiêu: Đơn vị, thôn, tổ dân phố và gia đình đạt chuẩn văn hóa từ 90% trở lên.

Xây dựng Đề án Phát triển Thể dục thể thao quần chúng huyện A Lưới 2021 - 2025. Quan tâm đầu tư thiết chế văn hóa ở cơ sở. Tiếp tục phát huy cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục thể thao quần chúng nhằm bồi dưỡng, tăng cường thể lực, tầm vóc, từng bước nâng cao chất lượng giống nòi, tăng tuổi thọ, tăng cường tình đoàn kết, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Phát triển các môn thể thao truyền thống của các dân tộc thiểu số.

2.2. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, quy hoạch, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục, nhà công vụ cho giáo viên. Duy trì công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới trên địa bàn huyện A Lưới”. Tổng số Trường đạt chuẩn quốc gia 35 trường (tăng 04 trường).

2.3. Y tế

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thực hiện tốt công tác y tế dự phòng; chú trọng đầu tư cho y tế cơ sở; củng cố và tăng cường hoạt động của y tế thôn bản nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân. Tiếp tục thực hiện tốt mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn dưới 11,2%; không chế tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn dưới 1,54%; xây dựng và giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 16/18 xã; làm tốt bảo hiểm y tế toàn dân >98%, bảo hiểm xã hội >17%, bảo hiểm thất nghiệp >10%.

2.4. Việc làm và an sinh xã hội

Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng giải quyết việc làm tại chỗ, nhất là doanh nghiệp trên địa bàn. Tạo thêm việc làm cho người lao động từ các chương trình phát triển kinh tế, chương trình phát triển cộng đồng, chương trình xuất khẩu lao động. Phấn đấu đến cuối năm 2021, tỷ lệ lao động

qua đào tạo nghề 40%; tạo việc làm mới 400 lao động; đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ 50 lao động trở lên.

Làm tốt công tác Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ (giai đoạn 3). Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các chính sách trên địa bàn; tranh thủ tốt các nguồn lực từ trung ương nhằm giải quyết tốt các chính sách cho vùng đồng bào dân tộc miền núi, góp phần ổn định kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân. Phần đầu đến cuối năm 2021, tỷ lệ hộ nghèo giảm 3% so với năm 2020.

3. Xây dựng chính quyền, cải cách thủ tục hành chính; công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, thanh tra, tư pháp; phóng chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí

Làm tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; tiếp tục kiện toàn bộ máy các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hợp lý và vận hành hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc kiện toàn bộ máy các xã sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng của huyện để đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tiếp tục tham mưu, thực hiện tốt công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, bố trí, sắp xếp; thực hiện tốt chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, ... đối với CBCCVV và người lao động trên địa bàn huyện.

Tập trung cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, công khai, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện có hiệu quả dịch vụ công.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường công tác thẩm tra, xác minh, giải quyết đơn phát sinh thuộc thẩm quyền của huyện. Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng rà soát các vụ khiếu nại phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện nhằm giải quyết dứt điểm theo quy định.

4. Quốc phòng – An ninh, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường quốc phòng - an ninh; Bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn xã hội. Duy trì nghiêm các chế độ trực SSCĐ, thường xuyên làm tốt công tác phối hợp với Công an, các đơn vị Biên phòng, theo Nghị định số 03/2019/NĐ - CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cho các đơn vị: A Roàng, Đông Sơn, Lâm Đốt và Hương Phong đúng ý định, đạt chất lượng và bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí thiết bị, phương tiện kỹ thuật.

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, làm tốt công tác phúc tra nắm chắc nguồn DBĐV, phúc tra đăng ký độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng DQTV đạt tỷ lệ 29%.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của UBND huyện A Lưới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- VP: LĐVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.
- Tỷ lệ làng/hộ/cơ quan đạt chuẩn văn hóa.
- Thu từ quản lý bảo vệ rừng.
- Công nghiệp: Lý do từ thủy điện
- Công tác đối ngoại: Công tác ban giao, đối ngoại.
- Tư pháp: Giải quyết thông tin sai lệch về hộ tịch.
- Phân chia tỷ lệ hộ nghèo theo Đô thị, nông thôn, Dân tộc.(Đánh giá thu nhập bình quân nông thôn).
- Chất lượng nguồn nhân lực.
- Đề án bảo tồn văn hóa
- Nông nghiệp: Sản lượng lương thực có hạt
- **Tài nguyên:** Dự án tẩy độc Sân bay A So
- **Kinh tế hạ tầng:**
- **Quân sự:** Xây dựng đài quan sát, chốt dân quân
- **Thuế:**
- **Văn hóa:**
- **Lao động:** Đánh giá tác động Covid; Dự kiến giảm nghèo chỉ đạt 1,5% so với kế hoạch.
- **Tư pháp:** Hoàn thành công tác nhập hộ tịch đối với công dân di dân tự do;
- Nhận định nông nghiệp; B/s kinh phí quản lý bảo vệ rừng; rà lại số liệu HTX, đánh giá và xác minh. Đánh giá lại thiệt hại do thiên tai.

Bối cảnh tác động đến huyện; Rà chỉ tiêu không đạt; Bổ sung tình hình dịch bệnh, nước sinh hoạt. Thiên tai: Điem dễ sạt lở. Đánh giá lại kinh tế tập thể; Lĩnh vực văn hóa, du lịch. Đối ngoại, tôn giáo. Tiếp nhận lụt bão. Tiến độ nhà máy chế biến gỗ rừng trồng.

- Công nghiệp – Nghề truyền thống.
- Tăng cường công tác thanh tra, khiếu nại tố cáo.
- Xây dựng chính quyền điện tử
- Các từ viết tắt.